

Số: 147/2024/QĐST-HNGĐ

Trà Ôn, ngày 17 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 280/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Đoàn Ngọc H**, sinh năm 2004.

Địa chỉ: khu S, thị trấn M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Anh **Phan Hữu T1**, sinh năm 2000.

Địa chỉ: khu N, thị trấn M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đoàn Ngọc H và anh Phan Hữu T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung là Phan Hữu T2, sinh ngày 04/12/2023 cho chị Đoàn Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Phan Hữu T1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 6.000.000đ (*Sáu triệu đồng*) đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 09/9/2024 và anh T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án chưa thi hành số tiền phải cấp dưỡng thì còn phải chịu khoản

tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đoàn Ngọc H và anh Phan Hữu T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Đoàn Ngọc H nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0011509 ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, còn lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) hoàn trả cho chị Đoàn Ngọc H.

Anh Phan Hữu T1 nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Trà Ôn;
- UBND thị trấn M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (Theo GCNKH số 45 ngày 11/9/2023);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*đã ký*)

Hồ Hoàng Phong